

Số: /BC-UBND

Đăk Hà, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Hà

Kính gửi: Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Thông báo số 42/TB-HĐND ngày 21/10/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Hà như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022.

1. Các cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện:

Ngày 14 tháng 10 năm 2021 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của các bộ, ngành Trung ương như: Hướng dẫn số 677/HD-BVHTTDL ngày 03/3/2022 của Bộ trưởng Bộ văn hóa, thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Dự án 6 “*Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch*” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Công văn số 2184/BGDDT-GDDT ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 5 Quyết định số 1719/QĐ-TTg; Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Kế hoạch số 43/KH-ĐCT ngày 03/6/2022 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về triển khai Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025,...

*** Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về ban hành và triển khai các cơ chế chính sách thực hiện Chương trình:**

- Thuận lợi:

+ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và một số Bộ, Ngành Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các chủ trương, cơ chế, hướng dẫn thực hiện đã tạo điều kiện cho địa phương trong triển khai thực hiện Chương trình.

+ Các chủ trương Chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước phù hợp yêu cầu phát triển và nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số, cùng với tinh thần đoàn kết các dân tộc luôn được phát huy.

- Khó khăn:

+ Việc ban hành văn bản hướng dẫn, cơ chế thực hiện Chương trình chưa được đồng bộ, đến nay vẫn còn Bộ, Ngành chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể để thực hiện các Dự án, tiểu dự án trong giai đoạn.

+ Chậm được phân bổ vốn để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi làm ảnh hưởng đến các thủ tục thực hiện và giải ngân nguồn vốn trong năm 2022.

+ Hiện nay, trên địa bàn huyện có một số xã không thuộc khu vực III nhưng số thôn đặc biệt khó khăn vẫn còn, có xã từ 5-6 thôn ĐBKK. Trong khi đó, việc tính điểm để phân bổ vốn thì thực hiện cho không quá 4 thôn ĐBKK/xã không thuộc khu vực III. Như vậy, việc cơ cấu, phân bổ vốn như quy định hiện nay sẽ khó khăn cho việc triển khai thực hiện, ảnh hưởng đến xuất đầu tư cho thôn ĐBKK; chưa thúc đẩy phát triển, tạo sự công bằng trong hỗ trợ đầu tư, tạo sinh kế cho người dân các thôn ĐBKK.

2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

- Thực hiện Kế hoạch số 4472/KH-UBND, ngày 14 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kon Tum¹ và Quyết định số 86/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà đã ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND, ngày 12/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 293/QĐ-BCĐ, ngày 07/4/2022, về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Đăk Hà giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Dân tộc thành lập Tổ công tác, xây dựng Quy chế hoạt động của Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện giai

¹ Kế hoạch triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTG ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025

đoạn năm 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025² và năm 2022; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cũng đã thành lập Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, đã đi vào hoạt động.

- Chỉ đạo Phòng Dân tộc huyện triển khai ký kết Chương trình phối hợp với Hội Liên Hiệp Phụ nữ huyện³ và Hội Nông dân huyện⁴ về phối hợp thực hiện MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị huyện liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát, đăng ký nội dung thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và hỗ trợ DTTS còn nhiều khó khăn thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN giai đoạn 2022-2025; Tổ chức làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chính sách tín dụng⁵, chỉ đạo rà soát, lập danh sách đối tượng có nhu cầu vay vốn từ các chính sách ưu đãi thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 thực hiện năm 2022⁶ và xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2023⁷.

- Đề xuất UBND tỉnh xem xét bổ sung vào kế hoạch và phương án phân bổ, giao kế hoạch nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung tại thôn Kon Pao Kơ La, xã Đăk Pxy, huyện Đăk Hà⁸. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, đăng ký danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn huyện⁹; Đồng thời, chỉ đạo và giao cơ quan chủ trì khẩn trương, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, danh mục các dự án đầu tư của Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; danh mục các nội dung thực hiện chương trình từ nguồn vốn sự nghiệp năm 2022¹⁰ để trình¹¹ HĐND huyện phê duyệt¹².

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung dự án đảm bảo theo quy định hiện hành¹³. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nội dung dự án, có phát sinh vướng mắc, UBND huyện đã kịp thời trình HĐND

² Quyết định số 10/QĐ-PDT ngày 24/3/2022 của Phòng Dân tộc huyện về việc thành lập Tổ công tác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn năm 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025; Quyết định số 12/QĐ-PDT ngày 21/4/2022 của Tổ công tác về việc ban hành quy chế làm việc của Tổ công tác các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn năm 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025.

³ Chương trình số 01/CTrPH-PDT-HLHPN ngày 25/4/2022 về phối hợp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện.

⁴ Chương trình số 12/CTrPH-PDT-HND, ngày 09/3/2022 về chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân huyện và Phòng dân tộc huyện Đăk Hà giai đoạn 2021-2025.

⁵ Hợp ngày 13/5/2022 theo Giấy mời họp số 105/GM-UBND ngày 10/5/2022 của UBND huyện.

⁶ Công văn số 1091/ UBND-VX ngày 09/5/2022 của UBND huyện về rà soát lập danh sách đối tượng có nhu cầu vay vốn từ các chính sách thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025; Công văn số 2901/UBND-VX, ngày 24/10/2022 của UBND huyện.

⁷ Công văn số 1751/ UBND-TH ngày 07/7/2022 của UBND huyện về việc xây dựng kế hoạch tín dụng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023.

⁸ Công văn số 1497/UBND-TH, ngày 14/6/2022.

⁹ Công văn số 1616/UBND-TCKH ngày 24/6/2022 của UBND huyện.

¹⁰ Công văn số 1866/ UBND-TH ngày 19/7/2022 của UBND huyện về việc tham mưu các nội dung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

¹¹ Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

¹² Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 30/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn (ĐTPT và vốn SN) ngân sách Trung ương năm 2022 trên địa bàn huyện.

¹³ Công văn số 2454/ UBND-PDT ngày 12/9/2022, Công văn 2478/UBND-PDT ngày 14/9/2022 của UBND huyện và Công văn 2547/UBND-PDT ngày 21/9/2022 của UBND huyện.

huyện điều chỉnh kinh phí¹⁴ giao cho các đơn vị, địa phương thực hiện chương trình năm 2022 đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ¹⁵.

- Triển khai xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện (*nguồn vốn sự nghiệp*)¹⁶; Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện¹⁷; Kế hoạch Triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện¹⁸; Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung về đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp, thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 của Chương trình¹⁹; Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung Tiểu dự án 2, Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện²⁰; Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện²¹.

- Kịp thời báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện, dự kiến kế hoạch năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện²²; Báo cáo số liệu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện²³; Báo cáo cung cấp thông tin lãnh đạo, công chức làm đầu mối, theo dõi triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình²⁴; Báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện²⁵.

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình:

3.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

Kế hoạch vốn được bố trí thực hiện Dự án 1 trong năm là: 21.534 triệu đồng, trong đó:

¹⁴ Tờ trình số 226/TTr-UBND ngày 19/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

¹⁵ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện.

¹⁶ Kế hoạch số 214/KH-UBND, ngày 26/8/2022 của UBND huyện.

¹⁷ Kế hoạch số 227/KH-UBND, ngày 27/9/2022 của UBND huyện.

¹⁸ Kế hoạch số 238/KH-UBND, ngày 07/10/2022 của UBND huyện.

¹⁹ Kế hoạch số 245/KH-UBND, ngày 13/10/2022 của UBND huyện.

²⁰ Kế hoạch số 246/KH-UBND, ngày 18/10/2022 của UBND huyện.

²¹ Kế hoạch số 252/KH-UBND, ngày 01/11/2022 của UBND huyện.

²² Báo cáo số 690/BC-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện; Báo cáo số 690/BC-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện; Báo cáo số 707/BC-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện

²³ Báo cáo số 863/BC-UBND, ngày 29/9/2022 của UBND huyện.

²⁴ Công văn số 2723/UBND-PDT, ngày 05/10/2022 của UBND huyện.

²⁵ Báo cáo số 909/BC-UBND, ngày 14/10/2022 của UBND huyện.

- + Ngân sách Trung ương: 4.043 triệu đồng (vốn đầu tư 3.037 triệu đồng; vốn sự nghiệp 1.006 triệu đồng).
- + Ngân sách địa phương: 101 triệu đồng.
- + Vốn tín dụng chính sách (NĐ 28): 17.390 triệu đồng.

Đến thời điểm báo cáo, UBND cấp huyện đang chỉ đạo rà soát, phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng (*theo thứ tự ưu tiên*) trên cơ sở nguồn vốn được giao để xây dựng phương án, kế hoạch triển khai hỗ trợ theo quy định. Hiện tại nguồn vốn tín dụng chính sách thực hiện theo Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 26/4/2022 đã giải ngân được 4.400 triệu đồng/110 hộ. Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi dự kiến đến hết năm 2022, sẽ hỗ trợ chuyển đổi nghề được 73 hộ và hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 91 hộ thụ hưởng; hỗ trợ nhà ở cho 10 hộ; hỗ trợ đất ở cho 3 hộ; hỗ trợ đất SX cho 19 hộ trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng DTTS của huyện; đồng thời, phần đầu giải ngân 100% kế hoạch đã bố trí cho dự án trong năm.

3.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện Dự án trong năm 2022 là 7.622 triệu đồng. Trong đó:

- + Vốn NSTW hỗ trợ là 7.622 triệu đồng (100% vốn NS Trung ương);
- + Ngân sách địa phương:

Hiện tại, cơ quan được giao chủ trì (*Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện*) đang xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Dự án được giao quản lý. Tuy nhiên, hiện nay Dự án chưa có trong quy hoạch tổng thể xây dựng xã Đăk Pxi, quy hoạch chi tiết xây dựng (*Theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc là chưa phù hợp với quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch*).

Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2011 - 2020 đến nay đã hết hạn. UBND huyện đã giao và UBND xã Đăk Pxi đang khẩn trương lập kế hoạch triển khai lập Đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đăk Pxi, giai đoạn 2021 - 2030 (*thời gian dự kiến trong khoảng 07 tháng*). Sau khi Đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Đăk Pxi được phê duyệt, cơ quan được giao làm chủ đầu tư sẽ phối hợp với UBND xã Pxi tiếp tục triển khai lập Đồ án quy hoạch chi tiết dự án và triển khai thực hiện các nội dung dự án. Do đó, việc giải ngân nguồn vốn được giao năm 2022 là không thực hiện được.

3.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

- **Tiểu dự án 1 của Dự án 3:** Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án 1 trong năm: 4.814 triệu đồng, trong đó:

- + Ngân sách Trung ương: 4.376 triệu đồng.
- + Ngân sách địa phương: 438 triệu đồng

Hiện tại, cơ quan chủ trì đang xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Dự án được giao quản lý; dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

- **Tiểu dự án 2 của Dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án 2 trong năm: 1.852 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 1.684 triệu đồng.

+ Ngân sách địa phương: 168 triệu đồng

Hiện tại, cơ quan chủ trì hướng dẫn các địa phương xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Dự án được giao quản lý và phân bổ vốn; dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

3.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS

- **Tiểu dự án 1 của Dự án 4:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS

Đối với Dự án 4 của Chương trình, huyện Đắk Hà chỉ thực hiện Tiểu dự án 1 (tiểu dự án 02 tỉnh không được phân bổ vốn).

Kế hoạch vốn bố trí trong năm là 16.940 triệu đồng; trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 16.873 triệu đồng (vốn đầu tư 16.201 triệu đồng và vốn sự nghiệp 672 triệu đồng);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 67 triệu đồng (vốn sự nghiệp 67 triệu đồng).

Hiện tại, UBND huyện đang chỉ đạo xây dựng, thẩm định và phê duyệt hồ sơ công trình đầu tư xây dựng mới và công trình duy tu bảo dưỡng (theo danh mục ưu tiên) để triển khai thực hiện trên địa bàn 5 xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn. Phấn đấu đến hết năm 2022 sẽ thực hiện hoàn thành toàn bộ và giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

3.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- **Tiểu dự án 1:** Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số)

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 1.776 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 1.767 triệu đồng (vốn đầu tư 1.673 triệu đồng và vốn sự nghiệp 94 triệu đồng);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 9 triệu đồng.

Hiện tại, các cơ quan chủ trì đang xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện nội dung tiểu dự án được giao quản lý; dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

- **Tiểu dự án 2:** Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 157 triệu đồng. Trong đó:

- + Vốn NSTW hỗ trợ là 143 triệu đồng (*vốn sự nghiệp 143 triệu đồng*);
- + Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 14 triệu đồng (*vốn sự nghiệp 9 triệu đồng*).

Hiện tại, các cơ quan chủ trì đang xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện nội dung tiểu dự án được giao quản lý. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai gặp phải những bấp cập, vướng mắc như: Căn cứ quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND, ngày 30/6/2022 của Ủy Ban dân tộc hướng dẫn, Điều 42 quy định về phân công bồi dưỡng: UBND cấp tỉnh tổ chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho các đối tượng 2, 3, 4 thuộc thẩm quyền quản lý và tại Điều 45, 46 quy định liên quan đến bồi dưỡng tiếng DTTS: UBND chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và UBND tỉnh thống nhất phân công, phân cấp bồi dưỡng tiếng DTTS; Bên cạnh đó tại Điều 49 quy định về kinh phí đào tạo đại học, sau đại học được phân bổ cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện phương thức ký kết hợp đồng đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học.

Trên cơ sở các quy định, hướng dẫn nêu trên: Ủy ban nhân huyện xét thấy việc phân bổ kinh phí của Tiểu dự án 2, dự án 5 về địa phương (*UBND cấp huyện*) để thực hiện nội dung nhiệm vụ thuộc Tiểu dự án 2, dự án 5 là chưa phù hợp, địa phương không có cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định.

- **Tiểu dự án 3:** Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi (*Hỗ trợ đào tạo nghề*).

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 1.442 triệu đồng. Trong đó:

- + Vốn NSTW hỗ trợ là 1.311 triệu đồng (*vốn sự nghiệp 1.311 triệu đồng*);
- + Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 131 triệu đồng (*vốn sự nghiệp 131 triệu đồng*).

- Tính đến thời điểm báo cáo ước kinh phí thực hiện đào tạo nghề là 677,80 triệu đồng (*Phòng LĐ&TB-XH= 414 triệu đồng; Phòng NN&PTNT huyện=263,80 triệu đồng*). Dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân đạt khoảng 51.7% kế hoạch vốn được giao trong năm 2022. Lý do giải ngân không đạt 100% kế hoạch vốn:

+ Trong năm, không phát sinh đối tượng có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài đề nghị hỗ trợ chi phí đào tạo nên không giải ngân được nguồn vốn.

+ Một số văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành kịp thời và đồng bộ; bên cạnh đó, giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 -2025 và năm 2022 chậm, khối lượng lớn so với thời hạn lập dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm gây nhiều khó khăn cho địa phương thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân Chương trình.

+ Trong những tháng đầu năm 2022, do ảnh hưởng của tình hình dịch Covid-19, nên công tác triển khai công tác đào tạo nghề hạn chế, sau khi lao động đã di chuyển về Đắk Hà đã đăng ký tham gia học nghề nhưng khi triển khai thì các đối tượng đã trở lại lao động tại Bình Dương, Thành Phố Hồ Chí Minh...gây khó khăn cho công tác triển khai đăng ký lại nhu cầu, tuyển sinh...; Không có đối tượng đăng ký nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài đề nghị hỗ trợ chi phí đào tạo.

+ Đối tượng tham gia học nghề chủ yếu là nghề nông nghiệp, dẫn đến nguồn lực dạy học tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên của

huyện không thể đáp ứng đủ cho công tác đào tạo. Đồng thời hiện nay địa phương đang vào mùa thu hoạch cà phê lao động tập trung mùa vụ thường niên nên lao động không tham gia đăng ký học nghề dẫn đến khó khăn trong công tác vận động, tuyển sinh và đào tạo tại các cơ sở giáo dục.

+ UBND tỉnh chưa ban hành định mức mới quy định mức đào tạo nghề năm 2022 và giai đoạn 2022-2025, đang áp dụng định mức hỗ trợ đào tạo nghề của năm liền kề nên định mức thấp, chi phí hỗ trợ thấp nên làm ảnh hưởng đến công tác đào tạo nghề cho người lao động trong năm 2022 triển khai chậm và giải ngân nguồn kinh phí không cao.

- **Tiểu dự án 4:** Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp (*Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; ưu tiên các nội dung giới thiệu về cách tiếp cận, phương pháp và các mô hình giảm nghèo thành công*)

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 108 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 98 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 10 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*)

Đến thời điểm báo cáo, cơ quan chủ trì đã triển khai thực hiện các hoạt động theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đắk Hà. Dự kiến thực hiện hoàn thành các nội dung đề ra trong năm đúng theo Kế hoạch vốn được giao.

3.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án trong năm 2022 là 384 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 378 triệu đồng (*vốn đầu tư 321 triệu đồng và vốn sự nghiệp 57 triệu đồng*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 11 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

Thực hiện nội dung “Khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống cho đồng bào các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng”. Trong đó: Xây dựng 02 thiết chế văn hóa trên địa bàn 2 xã Đắk Ui và xã Ngọc Wang. Hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống.

Hiện tại, các cơ quan chủ trì đang rà soát, lựa chọn nội dung phù hợp để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện. Phân đầu hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

3.7. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án trong năm 2022 là 307 triệu đồng, trong đó (từ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương 279 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương là 28 triệu đồng). Đến thời điểm báo cáo, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện đã triển khai thực hiện các hoạt động theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 01/11/2022 của UBND huyện Đắk Hà. Dự kiến thực hiện hoàn thành các nội dung đề ra trong năm đúng theo Kế hoạch vốn được giao.

3.8. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn.

- Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 65 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 59 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 6 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*)

Đến thời điểm báo cáo, cơ quan chủ trì đã triển khai thực hiện các hoạt động theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện Đắk Hà. Dự kiến thực hiện hoàn thành các nội dung đề ra trong năm đúng theo Kế hoạch vốn được giao.

3.9. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

- **Tiểu dự án 1:** Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người uy tín, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào, truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện đề án tổng thể và Chương trình.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 164 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 149 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 14 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*)

Hiện tại, các cơ quan chủ trì đã dự thảo kế hoạch chi tiết thực hiện nội dung tiểu dự án được giao quản lý; dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

- **Tiểu dự án 2:** Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 22 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 20 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 2 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*)

Hiện tại, chưa có hướng dẫn cụ thể. Sau khi có hướng dẫn, cơ quan chủ trì đang xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện nội dung tiểu dự án được giao quản lý; dự kiến hoàn thành các nội dung và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 theo quy định.

- **Tiểu dự án 3:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện chương trình.

Kế hoạch vốn bố trí thực hiện tiểu dự án trong năm 2022 là 42 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vốn NSTW hỗ trợ là 38 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*);

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương là 4 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*)

Đến thời điểm báo cáo, cơ quan chủ trì đang đã triển khai thực hiện các hoạt động theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 01/11/2022 của UBND huyện Đắk Hà. Dự kiến thực hiện hoàn thành các nội dung đề ra trong năm đúng theo Kế hoạch vốn được giao.

4. Khối lượng hoàn thành và tiến độ giải ngân kế hoạch vốn NSTW được giao tính đến ngày 31/10/2022 và dự kiến đến 31/01/2023:

- Đánh giá về tổng thể việc triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện 10 tháng đầu năm 2022 là chưa đảm bảo theo tiến độ, mục tiêu

Chương trình và Kế hoạch của UBND huyện đề ra. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là do huyện phải chờ văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; cũng như nguồn vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình. Đồng thời, về cơ chế thực hiện có một số nội dung phải chờ thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện xem xét, ban hành Nghị quyết để thực hiện.

- Hiện tại, Hội đồng nhân dân huyện cũng đã thông qua Nghị quyết phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình năm 2022. Theo đó UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phân khai chi tiết nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn do huyện quản lý; Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về việc phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện CTMTQG phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn do huyện quản lý (đợt 1).

- Trên cơ sở đó, UBND huyện cũng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương khẩn trương triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách theo đúng tiến độ quy định. Dự kiến đến 31/01/2023, sẽ hoàn thành các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu, giải ngân đạt khoảng 86% kế hoạch vốn được giao.

5. Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2022, bao gồm:

Tổng mức vốn thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện năm 2022 là 57.608 triệu đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: 39.214 triệu đồng
- + Vốn đầu tư phát triển: 29.178 triệu đồng
- + Vốn sự nghiệp: 10.036 triệu đồng
- Vốn đối ứng ngân sách huyện: 1.004 triệu đồng
- Vốn vay tín dụng chính sách: 17.390 triệu đồng.

6. Đánh giá kết quả chung đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cần khắc phục.

a) Đánh giá chung

- Hiện các cơ quan, đơn vị và địa phương của huyện đã và đang hoàn thiện công tác chuẩn bị, triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra và giải ngân kế hoạch vốn được giao đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Nguồn lực thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện được hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách Trung ương; đồng thời, huyện cũng chủ động bố trí ngân sách đối ứng đảm bảo theo tỷ lệ quy định. Việc phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2022 là phù hợp với điều kiện thực tế của huyện và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn theo quy định hiện hành.

- Trong quá trình thực hiện từ đầu năm 2022 đến nay, cơ bản đã bám sát các quy định, các văn bản hướng dẫn của Trung ương; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo và phân công cụ thể cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát, cập nhật thực trạng KT-XH và nhu cầu đầu tư, hỗ trợ các dự án thành phần của Chương trình đảm bảo theo quy định.

b) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

(1) Việc triển khai thực hiện Chương trình có nhiều khó khăn nhất định, do việc ban hành các văn bản của các bộ, ngành Trung ương và tỉnh để hướng dẫn triển khai

thực hiện Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình còn chậm, chưa đầy đủ, có nội dung chưa rõ ràng. Dẫn đến trong quá đăng ký nội dung cũng như tổ chức thực hiện địa phương bị động và gặp nhiều lúng túng.

(2) Việc rà soát, đăng ký danh mục Dự án của cơ sở và một số cơ quan, đơn vị điều chỉnh nhiều lần; có nội dung không đảm bảo, mục tiêu chưa rõ ràng. Bên cạnh đó việc triển khai thực hiện Chương trình năm 2022 với thời gian thực hiện ngắn²⁶ dẫn đến khi tổ chức thực hiện phát sinh nhiều vướng mắc, cấp bách khó giải quyết.

(3) Chương trình thực hiện giai đoạn từ năm 2021 - 2025, nhưng đến giữa năm 2022 mới triển khai thực hiện và chưa được tập huấn cụ thể, nên nhiều địa phương, đơn vị chưa nắm được nguyên tắc để đăng ký; cán bộ, công chức cấp xã chưa nắm được nội dung, định mức đăng ký cho từng hợp phần dự án, dẫn đến khó khăn trong việc rà soát

(4) Kế hoạch vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 chậm, khối lượng lớn so với thời hạn lập dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm gây nhiều khó khăn cho địa phương thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân Chương trình (*một số nội dung chương trình, dự án hỗ trợ sinh kế cho đối tượng đã hết lịch thời vụ*).

(5) Đến cuối tháng 8/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh mới ban hành Nghị quyết về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi thực hiện giai đoạn từ năm 2021 - 2025 và năm 2022. Do đó, việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn trong năm 2022 sẽ gặp khó khăn nhất định.

(6) Danh mục các dự án thuộc Chương trình hầu hết với đặc thù là dự án có quy mô nhỏ, số lượng danh mục dự án nhiều, trong quá trình triển khai thực hiện dễ phát sinh việc điều chỉnh hoặc bổ sung danh mục. Trong khi, quy định phải trình HĐND tỉnh phê duyệt danh mục dự án, dẫn đến khó khăn về tiến độ, quy trình thực hiện, vướng mắc cho địa phương trong tổ chức thực hiện (*khi cần điều chỉnh và bổ sung danh mục đầu tư*).

(7) Về thực hiện Dự án 3: Đến nay chưa có quy định mức chi, mức thu hồi đối với các nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ sinh kế trực tiếp cho người dân.

Đối với Tiểu dự án 1, Dự án 3 (*nội dung phát triển kinh tế nông lâm nghiệp bền vững gắn với rừng nâng cao thu nhập cho người dân*). Theo Thông tư hướng dẫn của Bộ NN&PTNT thì nội dung hỗ trợ của Chương trình là hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng, còn các chi phí khác (*chi phí tư vấn lập thiết kế, dự toán công trình, chi phí tư vấn lập bản đồ hoàn công, số hóa bản đồ, chi phí công tác khuyến lâm theo quy định tại Quyết định 38/2016 của Thủ tướng Chính phủ*) không chi được từ nguồn kinh phí này.

Dự án lập theo dự án đầu tư công (*theo hướng dẫn liên ngành*) nhưng lại dùng kinh phí sự nghiệp để chi trả và một phần phải dùng nguồn vốn đầu tư công để chi trả dẫn đến khó khăn trong quyết toán công trình hoàn thành theo nguồn vốn nào (*nội dung này chưa được hướng dẫn cụ thể*).

(8) Về thực hiện Dự án 5: Nội dung giao chỉ tiêu về triển khai phát triển giáo dục nghề nghiệp trùng lặp giữa 02 Chương trình (*Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng dân*

²⁶ Đến giữa năm 2022, Trung ương mới triển khai thực hiện; ngày 29/6/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum mới ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

tộc và miền núi), với số vốn được giao lớn, trong khi đó đối tượng tham gia học nghề chủ yếu là nghề nông nghiệp, dẫn đến nguồn lực dạy học nghề tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên của huyện không thể đáp ứng đủ cho công tác đào tạo; mặt khác, do đặc thù của huyện Đăk Hà đang vào mùa vụ thu hoạch cà phê, lao động tập trung vào mùa vụ thường niên, nên lao động không tham gia đăng ký học nghề, dẫn đến khó khăn trong công tác vận động, tuyển sinh và đào tạo tại các cơ sở giáo dục.

Về văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 chậm ban hành, chưa đồng bộ; nội dung dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào DTTS và miền núi áp dụng quy định theo Quyết định 46/2015/QĐ-TTg (theo Thông tư số 15/2022/TT-BTC). Hiện nay, UBND tỉnh chưa ban hành định mức mới quy định mức đào tạo nghề năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025, làm ảnh hưởng đến công tác đào tạo nghề cho người lao động năm 2022 triển khai chậm và kết quả không cao.

(9) Nội dung cứng hóa đường đến trung tâm xã, liên xã thuộc Dự án 4, tiểu Dự án 1 (1,6 tỷ/km): Trong giai đoạn 2021-2025 của Chương trình, trên địa bàn huyện Đăk Hà có đầu tư 02 công trình²⁷. Tuy nhiên qua triển khai thực hiện nguồn vốn năm 2022 gặp nhiều khó khăn trong việc lập thủ tục đầu tư dự án như sau:

+ Công trình: Nâng cấp tuyến đường liên xã Ngọc Wang đi xã Ngọc Réo có tổng chiều dài dự kiến đầu tư trong giai đoạn là 13.5km, với tổng dự toán kinh phí thực hiện dự án khoảng 21,6 tỷ đồng. Hiện tại nhiều đoạn của tuyến đường có độ dốc quá lớn (từ 25%÷35%); khối lượng đào, đắp quá lớn nên suất đầu tư dự kiến khoảng (3,5÷4,0) tỷ đồng/1km, không đảm bảo theo tiêu chí của Chương trình (1,6 tỷ/km).

+ Việc triển khai đầu tư cũng gặp nhiều khó khăn, vì không có văn bản hướng dẫn hay chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong việc triển khai lập dự toán công trình đường liên xã cho cả giai đoạn 2021 - 2025 hoặc lập dự toán theo kế hoạch được phân bổ hàng năm.

(10) Về nguồn vốn thực hiện năm 2022:

+ Về nguồn vốn được giao thực hiện **Dự án 2**: (Về Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết), đối với Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung tại thôn Kon Pao Kơ La, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà. Hiện nay, Dự án chưa có trong quy hoạch tổng thể xây dựng xã Đăk Pxi, quy hoạch chi tiết xây dựng. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc là chưa phù hợp với quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

Dự kiến việc lập Đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Đăk Pxi và lập Đồ án Quy hoạch chi tiết điểm dân cư tại dự án mất khoảng 10 tháng. Do đó, việc giải ngân nguồn vốn được giao năm 2022 là không thực hiện được.

+ Về nguồn vốn được giao thực hiện **tiểu Dự án 2, Dự án 5**: Tại Quyết định số 380/QĐ-UBND, ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh giao nguồn kinh phí cho huyện Đăk Hà là: 143 triệu đồng thực hiện nội dung nhiệm vụ thuộc Tiểu Dự án 2, Dự án 5 (Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS&MN).

Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND, ngày 30/6/2022 của Ủy Ban dân tộc hướng dẫn quy định việc bồi dưỡng kiến thức dân tộc

²⁷ Nâng cấp tuyến đường từ xã Ngọc Wang đi xã Ngọc Réo và nâng cấp tuyến đường từ xã Ngọc Wang đi xã Đăk La.

cho các đối tượng 2, 3, 4 được phân công cho UBND tỉnh, việc bồi dưỡng tiếng DTTS thì chưa được tỉnh phân cấp cho cấp huyện. Bên cạnh đó, tại Điều 49 quy định về kinh phí đào tạo đại học, sau đại học được phân bổ cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện phương thức ký kết hợp đồng đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học.

Trên cơ sở các quy định, hướng dẫn nêu trên: Ủy ban nhân huyện xét thấy việc phân bổ kinh phí của Tiểu dự án 2, dự án 5 về địa phương (*UBND cấp huyện*) để thực hiện nội dung nhiệm vụ thuộc Tiểu dự án 2, dự án 5 là chưa phù hợp, địa phương còn lúng túng, chưa có cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định.

(11) Do đặc thù của Chương trình triển khai ở địa bàn vùng đồng bào DTTS và miền núi, hầu hết là ở các xã vùng III và thôn ĐBKK nên việc huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân khác là khó khăn; sự đóng góp của người dân, cộng đồng dân cư để thực hiện các dự án, tiểu dự án trên địa bàn vùng DTTS là rất hạn chế, khó thực hiện.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phần đầu đạt được

- Phần đầu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện tăng trên 2 lần so với năm 2021;

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện mỗi năm giảm trên 3%; phần đầu đến năm 2025: 100% số xã thoát khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn²⁸, 50% số thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

- 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa. 100% số trường, lớp học và Trạm Y tế được xây dựng kiên cố; 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 99% hộ đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh; cải thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ở các xã đặc biệt khó khăn (khu vực III) và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hoàn thành cơ bản công tác định canh, định cư; sắp xếp, bố trí ổn định 100% số hộ di dời tại thôn Kon Pao Kơ La, xã Đăk Pxi (Dự án 2). Quy hoạch, sắp xếp, di dời, bố trí 100% số hộ dân tộc thiểu số đang cư trú tại các khu vực sạt lở 2 bên bờ sông, nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở. Giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào DTTS;

- Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 98%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học trên 97%, học trung học cơ sở trên 95%, học trung học phổ thông trên 60%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 95%;

- Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại; tiếp tục khống chế, tiến tới loại bỏ dịch bệnh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 99% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế. Trên 90% phụ nữ có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 20%; Tình trạng hôn nhân cận huyết thống không còn xảy ra trên địa bàn huyện.

²⁸ Nghị quyết 03/NQ-HU ngày 11/01/2021 của Huyện ủy Đăk Hà về phần đầu xây dựng huyện Đăk Hà đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

- 50% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số và đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 100% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng;
- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số tại chỗ. Bảo đảm tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỉ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở địa phương.

2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo...;
- Triển khai thực hiện tốt các nguồn vốn được phân bổ cho các dự án, tiểu dự án của Chương trình, nhất là đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án 1, Dự án 4 thuộc Chương trình, trong đó tập trung giải ngân nguồn vốn chuyển đổi nghề, nhà ở, đất ở cho đối tượng thụ hưởng và nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn gắn với huy động lòng ghép các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội.
- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, thực hiện tốt các mô hình đã đầu tư từ chương trình, từ nguồn vốn sự nghiệp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng, củng cố và phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã phù hợp với điều kiện sản xuất và kinh doanh của đồng bào dân tộc hướng đến sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả phát triển mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và giải ngân nguồn vốn cho đối tượng thụ hưởng dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục. Tiếp tục triển khai kế hoạch nâng cao trình độ chuẩn được đào tạo cho nhà giáo và cán bộ quản lý năm 2022 và giai đoạn 2021-2025. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trường Phổ thông dân tộc bán trú ở các xã đặc biệt khó khăn.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với giữ vững, nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới, bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn gắn với phát triển du lịch. Tổ chức các lễ hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022.
- Thực hiện tốt chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, tạo cơ hội, điều kiện cho cả nam giới và phụ nữ tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển, nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ chăm sóc phụ nữ và trẻ em, quan tâm thực hiện bình đẳng giới trong những ngành, vùng có nguy cơ bất bình đẳng giới, nhất là trong quan hệ lao động, quan hệ gia đình ở vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- Kịp thời phát hiện, đề xuất biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò người uy tín trong đồng bào dân tộc, phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Nhà nước nhất là các nội dung có liên quan đến dân tộc, chính sách dân tộc.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh:

(1) Đề xuất, kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, hỗ trợ ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình theo hướng tích hợp đầy đủ nội dung trọng tâm của các văn bản liên quan, giúp địa phương dễ tra cứu và áp dụng thực hiện. Vì hiện tại việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do nhiều Bộ, Ngành phụ trách; khối lượng văn bản hướng dẫn thực hiện nhiều, trong quá trình tổ chức thực hiện cần phải dẫn chiếu từ nhiều văn bản hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành Trung ương. Từ đó, các địa phương vùng DTTS của tỉnh gặp phải rất nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

(2) Sớm xây dựng, vận hành và hỗ trợ huyện kết nối hệ thống thông tin quản lý số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa để địa phương triển khai thực hiện công tác “giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình” trên địa bàn huyện theo Quy trình được quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc.

(3) Đề xuất Bộ ngành chuyên môn có văn bản quy định chi tiết thêm nội dung hướng dẫn tại Chương II Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc, cụ thể là hướng dẫn việc áp dụng định mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách nhà nước đối với nguồn vốn đầu tư phát triển của Chương trình để địa phương làm căn cứ, triển khai thực hiện phù hợp theo quy định.

(4) Hằng năm, phân bổ sớm nguồn vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương để huyện chủ động, triển khai thực hiện Chương trình ngay từ đầu năm, nhằm đảm bảo giải ngân kịp thời nguồn vốn theo quy định.

(5) Chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho sở, ngành liên quan ban hành các văn bản và hướng dẫn triển khai thực hiện Dự án 3²⁹ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định mức chi, mức thu hồi đối với các nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ sinh kế trực tiếp cho người dân.

(6) Sớm ban hành danh mục định mức kinh tế kỹ thuật các ngành nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới ba tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025 và chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan ban hành văn bản Hướng dẫn liên ngành để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề đảm bảo tiến độ, đúng quy định.

(7) Kiến nghị với Trung ương xem xét, phân cấp cho địa phương cấp huyện phê duyệt điều chỉnh hoặc bổ sung danh mục dự án *(khi xét thấy thật sự cần thiết và phù hợp nội dung chương trình; không làm thay đổi nguồn vốn được cấp trên phân bổ)* để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh tại địa phương.

(8) Về nguồn vốn thực hiện năm 2022:

+ Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, chuyển nguồn kinh phí *(nguồn sự nghiệp NSTW)* thực hiện năm 2022 đối với nội dung **Tiểu dự án 2, Dự án 5 (Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu**

²⁹ Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

nhân lực cho vùng đồng bào DTTS&MN) với số tiền 143 triệu đồng sang thực hiện nội dung khác thuộc Chương trình hoặc điều chuyển, giao cho các sở, ban ngành cấp tỉnh thực hiện, đảm bảo nội dung và theo phân cấp hiện hành.

+ Đề nghị UBND tỉnh xem xét, chuyển kế hoạch vốn (*Nguồn vốn Ngân sách Trung ương*) bố trí cho **dự án 2** trong năm 2022 (7.622 triệu đồng) sang năm 2023.

+ Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, chuyển nguồn kinh phí (nguồn sự nghiệp NSTW) thực hiện nội dung **Tiểu dự án 3 thuộc dự án 5** (*về dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*) với số tiền 497.196.500 đồng, chuyển cho các sở ngành của tỉnh hoặc địa phương khác. Lý do huyện Đăk Hà không có khả năng sử dụng hết trong năm 2022.

+ Năm 2022, Chương trình triển khai chậm và hiện nay đã đến tháng 10/2022, nhưng đến nay, các bộ, ngành Trung ương và tỉnh vẫn chưa ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện chi tiết. Do đó, để triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 đạt kế hoạch đề ra, đề nghị UBND tỉnh kiến nghị, đề xuất với các bộ, ngành Trung ương giãn niên độ giải ngân nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đến 31/6/2023.

2. Đối với các sở ngành của tỉnh:

Đề nghị các sở, ban, ngành của tỉnh tiếp tục nêu cao tinh thần phối hợp, kịp thời hướng dẫn giúp địa phương tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện; khẩn trương xây dựng, ban hành hướng dẫn thực hiện các chương trình, như: Việc thực hiện cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình, dự án thuộc 03 Chương trình; việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước,...

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện, UBND huyện Đăk Hà báo cáo và kính trình kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (b/c)
- LĐ UBND huyện;
- Lưu: VT, PDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thương